


# WALLCOAT

## CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI GỐC ACRYLIC CHO TƯỜNG NGOÀI TRỜI

### MÔ TẢ SẢN PHẨM

WALLCOAT là lớp phủ chống thấm gốc acrylic thế hệ mới, được cải tiến với hệ phụ gia kháng UV và chống lão hoá, mang lại độ bền vượt trội trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt. Sau khi đóng rắn, sản phẩm hình thành lớp màng liên tục, không mối nối, có độ đàn hồi cao, giúp che phủ hiệu quả các vi nứt và duy trì khả năng chống thấm ổn định theo thời gian. Lớp màng không chỉ ngăn nước xâm nhập mà còn hạn chế tác động của các tác nhân ăn mòn như khí thải công nghiệp, bảo vệ lâu dài bê tông và khối xây. Với đặc tính kháng kiềm, kháng UV và bám dính cao trên nhiều loại nền, sản phẩm đặc biệt phù hợp cho tường ngoài yêu cầu độ bền và thẩm mỹ lâu dài — giải pháp tối ưu cho công trình dân dụng và công nghiệp cần hệ chống thấm hiệu quả, ổn định, dễ thi công.

In compliance with European standard EN 14891 DMP LIQUID APPLIED WATER IMPERMEABLE PRODUCTS

PHÂN LOẠI · CHỨNG NHẬN
EN 14891 DMP



ẢNH MINH HOẠ Lăn WALLCOAT chống thấm đàn hồi cho tường ngoài trời



ẢNH MINH HOẠ Mặt tiền công trình sau khi phủ WALLCOAT

### CÔNG DỤNG

- Chống thấm hiệu quả cho tường ngoài các công trình dân dụng và cao tầng
- Bảo vệ tường ngoài nhà xưởng trong khu công nghiệp trước môi trường có hàm lượng khí thải và tác nhân ăn mòn cao
- Phục hồi và chống thấm cho các bề mặt tường cũ đã sơn hoàn thiện nhưng xuất hiện nứt và thấm nước
- Tạo lớp màng bảo vệ giúp hạn chế xâm nhập của nước, hơi ẩm và khí ô nhiễm
- Góp phần tăng tuổi thọ công trình và duy trì tính thẩm mỹ bề mặt lâu dài

### BỀ MẶT PHÙ HỢP

- Bê tông (đúc tại chỗ hoặc bê tông thương phẩm)
- Tường tô, lớp vữa xi măng có cường độ ≥ 10MPa
- Hệ chống thấm gốc xi măng hoặc bitum còn bám dính tốt
- Bề mặt tường đã sơn cũ (đảm bảo ổn định và không bong tróc)

### TÍNH CHẤT KỸ THUẬT

| Các chỉ tiêu đánh giá | Tiêu chuẩn | Kết quả theo định mức 0,6kg/m² |
|---|---|---|
| Cường độ bám dính sau 28 ngày trên nền bê tông | ASTM D7234-21 | ≥ 1,5MPa |
| Cường độ bám dính sau 28 ngày lão hoá nhiệt | | ≥ 2,0MPa |
| Cường độ chịu kéo lớn nhất | ASTM D412-16(2021) | ≥ 2,5MPa |
| Độ giãn dài khi đứt sau 28 ngày | | 100% ± 15% |
| Khả năng chống thấm nước (áp suất 150kPa trong 7 ngày) | BS EN 14891:2017 | Không thấm |
| Khả năng tạo cầu vết nứt | | ≥ 2,5mm |

Kết quả và đề xuất dựa trên thử nghiệm trong phòng thí nghiệm; kết quả thực tế có thể thay đổi tuỳ phương pháp và điều kiện thi công cụ thể

### THÔNG SỐ NHANH

| | |
|---|---|
| ĐÓNG GÓI | 05kg/thùng và 20kg/thùng |
| MÀU SẮC | Trắng, xám và màu theo yêu cầu |
| HẠN SỬ DỤNG | 24 tháng khi bao bì chưa mở |
| ĐỊNH MỨC | 0,3 - 0,6kg/m²: lớp sơn cũ<br>0,6 - 0,9kg/m²: tường mới |
| THỜI GIAN CHỜ GIỮA CÁC LỚP | 20 - 45 phút (hoặc lâu hơn tuỳ điều kiện thực tế; tay chạm vào không dính) |

### HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- **Da và mắt:** sản phẩm có tính kiềm, tiếp xúc với mồ hôi hoặc dịch cơ thể có thể gây kích ứng da hoặc dị ứng với người cơ địa nhạy cảm; có thể gây tổn thương nghiêm trọng cho mắt nếu tiếp xúc trực tiếp
- **Văng vào mắt:** rửa ngay dưới vòi nước sạch chảy nhẹ 10 - 15 phút, không dụi mắt; đau rát kéo dài thì đến cơ sở y tế gần nhất
- **Bảo hộ:** Găng tay · Kính bảo hộ mắt và khẩu trang (khi trộn sản phẩm hoặc mài vệ sinh bề mặt nền) · Quần áo bảo hộ
- **Môi trường thi công:** nơi thông thoáng gió, tránh không gian kín, trẻ em và vật nuôi; tránh hít bụi khi vệ sinh nền bằng biện pháp mài khô
- **Vật liệu thừa:** đậy kín thùng sau khi dùng để bảo quản tốt nhất; không đổ xuống cống, để khô và xử lý như rác xây dựng
- Tra cứu **Phiếu Dữ liệu An toàn Hoá chất (SDS)** mới nhất tại website chính thức BUMATECH hoặc liên hệ bộ phận kỹ thuật

### KHUYẾN CÁO & MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- KHÔNG dùng cho khe co giãn động, vết nứt kết cấu hoặc chuyển vị khác nhau theo phương đứng; KHÔNG sử dụng cho vết nứt rộng hơn 1,0mm
- KHÔNG thi công lớp dày hơn 0,5kg/m²/lớp; KHÔNG thi công khi độ ẩm bề mặt nền lớn hơn 6% hoặc nhiệt độ bề mặt thấp hơn điểm sương + 3°C
- KHÔNG sử dụng cho vị trí có áp suất thuỷ tĩnh ngược, hơi ẩm thoát ra với lượng lớn; KHÔNG dùng trực tiếp trên bề mặt bê tông nhẹ (tấm AAC, khối AAC…)
- Thông số trong tài liệu được xác lập từ thử nghiệm phòng thí nghiệm ở điều kiện tiêu chuẩn; giá trị thực tế thay đổi theo nhiệt độ, độ ẩm, vật liệu đi kèm, phương pháp và tay nghề thi công. Người sử dụng có trách nhiệm kiểm tra sự phù hợp với mục đích sử dụng thực tế
- BUMATECH không chịu trách nhiệm với tổn thất do sử dụng sai mục đích, thi công sai hướng dẫn hoặc kết hợp vật liệu không tương thích chưa được xác nhận bằng văn bản; bảo lưu quyền cập nhật thông tin kỹ thuật không cần báo trước. Kiểm tra phiên bản TDS mới nhất trên website trước mỗi dự án



**CÔNG TY TNHH BUMATECH**

Trụ sở: 154/1/5 Cống Lở, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
Văn phòng: 91 Hoàng Bật Đạt, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
Nhà xưởng: 820 Ấp Chánh, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh

KỸ THUẬT 0979 793 804
KINH DOANH 0914 765 778
bumagreen@bumatech.com.vn
www.bumatech.vn

CHI TIẾT THÔNG TIN WALLCOAT - VN
BROCHURE CHỐNG THẤM
HỒ SƠ NĂNG LỰC BUMATECH

